TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH	CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

Bản án số: 172/2021/HS-PT
Ngày 30 - 3 - 2021

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN CẤP CAO TẠI THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Lê Thành Long

Các Thẩm phán: Bà Huỳnh Thanh Duyên

Ông Nguyễn Văn Tửu

-Thư ký phiên tòa: Ông Nguyễn Tấn Duy Minh - Thư ký Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Ông Đặng Quốc Việt - Kiểm sát viên.

Ngày 30 tháng 3 năm 2021 tại trụ sở Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đưa ra xét xử phúc thẩm công khai vụ án hình sự phúc thẩm thụ lý số 555/2020/TLPT-HS ngày 12 tháng 10 năm 2020 đối với bị cáo Phạm Văn N;

Do có kháng cáo của người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N đối với Bản án hình sự sơ thẩm số 365/2020/HS-ST ngày 8 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh.

- Bị cáo có kháng cáo:

Phạm Văn N, sinh ngày 10 tháng 9 năm 2001 tại Thành phố Hồ Chí Minh (Đến ngày thực hiện hành vi phạm tội bị cáo 17 tuổi 5 tháng 21 ngày); nơi cư trú: đường T, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh; nghề nghiệp: Không; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; con ông Phạm Văn H và bà Phan Thanh H; Tiền án, tiền sự: Không; Nhân thân: Ngày 21 tháng 02 năm 2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" theo Bản án số 80/2020/HS-PT; ngày 27 tháng 4 năm 2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản" theo Bản án số 173/2020/HS-PT; bị bắt, tạm giam từ ngày 21 tháng 5 năm 2019 (có mặt).

- Người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N:

+ Ông Phạm Văn H, nơi cư trú: Số 46U đường T, Phường 4, Quận 11, Thành phố Hồ Chí Minh – là cha của bị cáo Nghĩa (có mặt).

+ Bà Phan Thanh H, sinh năm 1975; nơi cư trú: Không rõ (vắng mặt).

- *Người bào chữa cho bị cáo Nghĩa*: Luật sư Trần Văn T – Công ty luật TNHH Thanh S thuộc Đoàn luật sư Thành phố Hồ Chí Minh (có mặt);

Địa chỉ: đường N, Phường 11, Quận 5, Thành phố Hồ Chí Minh.

(Trong vụ án này còn có các bị cáo Nguyễn Hoàng S và Lê Trung H không kháng cáo và không bị kháng nghị; những người bị hại không kháng cáo và không liên quan đến kháng cáo của người đại diện của bị cáo nên Tòa án không triệu tập).

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H, Phạm Văn N, Nguyễn Phạm Tấn L cùng các đối tượng Bi N, Quốc N, T, Bé H, C quái xế, Nam B, Bé P, Gia B, T và Thành T (chưa rõ lai lịch) thường đến công viên Bãi Sậy, Phường 8, Quận 6, Thành phố Hồ Chí Minh chơi nên quen biết nhau. Sau đó, với ý định đi cướp tài sản để có tiền tiêu xài, S mua 01 con dao tự chế dài khoảng 60cm (cán bằng nhựa màu đen, lưỡi bằng kim loại màu trắng, mũi nhọn) đem giấu ở thùng rác hoặc các gốc cây tại công viên Bãi Sậy rồi rủ cả nhóm đi cướp tài sản của những người đi đường, cả nhóm đồng ý.

Từ ngày 27 tháng 12 năm 2018 đến ngày 03 tháng 3 năm 2019, Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H, Phạm Văn N, Nguyễn Phạm Tấn L cùng Bi N, Quốc N, T, Bé H, C quái xế, Nam B, Bé P, Gia B, T và Thành T (chưa rõ lai lịch) thực hiện nhiều vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh, như sau:

Vụ thứ 01: Khoảng 01 giờ ngày 27 tháng 12 năm 2018 tại Công viên Bãi Sậy, Nguyễn Hoàng S rủ Nguyễn Phạm Tấn L, Nam B, Bé H, C Quái xế, Quốc N, Bi N và Bé P đến địa bàn huyện Bình Chánh cướp tài sản người đi đường, cả nhóm đồng ý. S lấy con dao tự chế giấu trong thùng rác tại công viên Bãi Sậy, Phường 8, Quận 6 đặt trên yên xe máy hiệu Wave (không rõ biển số) để Nam B chở dẫn đường đi trước, còn Bé H chở L bằng xe máy hiệu Luvias (không rõ biển số), C quái xế chở Quốc N bằng xe máy hiệu Wave (không rõ biển số) và Bi N chở Bé P mang theo dao tự chế (dao của Bé P) đặt trên yên xe gắn máy hiệu Wave (không rõ biển số) chạy theo sau.

Đến khoảng 02 giờ cùng ngày, cả nhóm nhìn thấy bà Võ Thị Huyền T chạy xe gắn máy biển số 59N-542.92 chở ông Lee Mindong (quốc tịch Hàn Quốc) chạy trên đường Đoàn Nghĩa Tuân, huyện Bình Chánh nên cả nhóm bám theo. Khi đến trước nhà Số B9/23, Ấp 2, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Nam B chở S chặn đầu xe của bà T, ông Mindong nhảy xuống xe bỏ chạy. S cầm dao tự chế đe dọa nên bà T không dám kêu cứu, S lục người bà T lấy 01 điện thoại di động hiệu Iphone 7 màu hồng. Thấy vậy, ông Mindong chạy trở lại can thiệp thì bị S dùng dao tự chế chém trúng vùng bả vai phải, cánh tay trái và

khuỷu tay phải gây thương tích rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát về công viên Bãi Sậy. Tại đây, S đưa điện thoại vừa cướp được cho Bi N đem đi bán (không rõ nơi bán). Bán xong điện thoại, Bi N đưa cho S số tiền khoảng hơn 5.000.000 đồng, S chia cho mỗi người 800.000 đồng, S dùng số tiền còn lại mua nước cho cả nhóm uống. Riêng bà T thì sau khi bị cướp điện thoại, bà T đưa ông Lee Mindong đến Bệnh viện điều trị. Đến ngày 02 tháng 01 năm 2019 thì ông Lee Mindong xuất viện và bà T đến công an trình báo sự việc. Ngày 06 tháng 7 năm 2019 ông Lee Mindong có đơn yêu cầu xử lý hình sự đối với người đã gây thương tích cho ông (BL 56).

Tại Bản kết luận giám định pháp y về thương tích số 620/TgT.19 ngày 17 tháng 7 năm 2019 của Trung T Pháp y - Sở Y tế Thành phố Hồ Chí Minh đối với ông Lee Mindong, đã kết luận như sau: Vết thương vùng bả vai phải gây đứt da đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo lồi kích thước 4,3 x (0,3-0,8) cm có đuôi tận nông kích thước 0,7 x 0,1cm, tình trạng ổn định; vết thương mặt ngoài 1/3 trên cánh tay trái gây đứt da, đứt bán phần cơ nhị đầu đã được điều trị khâu vết thương, hiện còn 01 sẹo lồi nhẹ kích thước 9,3 x 0,4 cm, tình trạng ổn định. Các thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn hoặc vật có cạnh sắc tác động gây ra. Vết thương mặt sau khuỷu tay phải gây gãy hở mỏm khuỷu đã được điều trị phẫu thuật kết hợp xương, hiện còn 01 sẹo phẳng kích thước 8,6 x (0,2-0,5) cm, tình trạng ổn định; thương tích do vật sắc, vật sắc nhọn tác động gây ra. Tỷ lệ tổn thương cơ thể do thương tích gây nên hiện tại là 24% (BL 49-51).

Tại Kết luận định giá tài sản số 187/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, đã kết luận: Giá trị của chiếc điện thoại di động hiệu Iphone 7 là 7.200.000 đồng (BL 42).

Vụ thứ 2: Khoảng 01 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018 tại Công viên Bãi Sậy, Nguyễn Hoàng S rủ Lê Trung H, Nguyễn Phạm Tấn L cùng Bé P, Gia B và Quốc N (chưa rõ lai lịch) đi cướp tài sản, cả nhóm đồng ý và cùng nhau đi trên 03 xe gắn máy (không rõ biển số) chạy về khu vực huyện Bình Chánh. Đến khoảng 02 giờ 20 phút cùng ngày, cả nhóm nhìn thấy ông Nguyễn Hùng C đang chạy xe mô tô biển số 53P8-7675 đến trước nhà số 1573 đường Nguyễn Cửu Phú, Ấp 1, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh thì cả nhóm chặn đầu xe ông C, ông C chống cự thì S dùng nón bảo hiểm đánh ông C và lục soát người ông C lấy 01 điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6 Plus và số tiền 5.300.000 đồng rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát về công viên Bãi Sậy. S chia cho mỗi người 900.000 đồng (riêng Bin con lấy 800.000 đồng), còn điện thoại di động S đưa cho L giữ để đem bán chia tiền sau. Sau khi bị cướp tài sản, ông C đến Công an xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 180/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 28 tháng 01 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, đã kết luận: Không xác định được thời điểm mua để tính giá trị còn lại của điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6 Plus (BL119).

Vụ thứ 3: Sau khi chia số tiền cướp được của ông Nguyễn Hùng C, Nguyễn Hoàng S rủ Lê Trung H, Nguyễn Phạm Tấn L cùng Bé P, T, Bi N và Bé H (không rõ lai lịch) đi cướp tài sản của người đi đường, cả nhóm đồng ý. S lấy con dao tự chế mang theo và cùng cả nhóm đi trên 04 xe gắn máy (không rõ biển số) chạy về khu vực huyện Bình Chánh. Đến khoảng 03 giờ ngày 29 tháng 12 năm 2018, khi chạy đến chợ Hưng Long, huyện Bình Chánh, cả nhóm nhìn thấy ông Trần Quốc Bình điều khiển xe mô tô hiệu Wave RS biển số 59N2-070.34 từ trong chợ chạy ra nên cả nhóm bám theo. Khi chạy đến trước nhà số D8/40C, Ấp 4, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh thì cả nhóm chặn đầu xe Ông B, S nhảy xuống xe đe dọa và dùng dao chém Ông B nhưng Ông B tránh được. S lục soát người Ông B lấy số tiền 18.300.000 đồng rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát về công viên Bãi Sậy. L đi bán điện thoại di động hiệu Samsung Galaxy A6 Plus cướp được của ông C được khoảng 1.000.000 đồng về đưa S nhập chung với số tiền 18.300.000 đồng, S chia mỗi người hơn 2.500.000 đồng tiêu xài cá nhân, còn lại tiền thừa sử dụng ăn uống chung. Sau khi bị cướp, Ông B đến công an trình báo sự việc.

Vụ thứ 4: Khoảng 03 giờ ngày 03 tháng 3 năm 2019 tại công viên Bãi Sậy, Nguyễn Phạm Tấn L rủ Lê Trung H, Phạm Văn N cùng Quốc N, Thành T, C quái xế, T và Gia B (không rõ lai lịch) đến nhà Quốc Bảo tại huyện Bình Chánh chơi. T chạy xe gắn máy hiệu Vario chở Quốc N và Nghĩa, C Quái xế chạy xe gắn máy hiệu Wave chở H, Thành T chạy xe gắn máy hiệu Wave chở L và Gia B một mình chạy xe gắn máy hiệu Wave cùng đến nhà Quốc Bảo. Khi cả nhóm chạy ngang qua đại lý nước ngọt Út Trung địa chỉ Số 7/1 Ấp 4, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh thì thấy bà Nguyễn Thị Kim C đeo giỏ xách đang đứng trước đại lý nước ngọt Út Trung. L nói "Có người phụ nữ kìa, quay lại anh em", cả nhóm liền quay xe chạy lại nơi bà C đang đứng. Thấy vậy bà C đập gọi cửa đại lý nước ngọt Út Trung và tri hô. L và Thành T liền nhảy xuống xe nhào đến giật giỏ xách của bà C, bà C giật lại và giữ chặt giỏ xách nên L không giật được (bên trong giỏ xách chỉ có giấy tờ, không có tài sản). L dùng tay, chân đánh bà C, bà C tiếp tục tri hô, các đối tượng còn lại xông vào để hỗ trợ giật giỏ xách, Gia B lấy cán chổi dài khoảng 50-60 cm ở trước nhà bên cạnh định đánh bà C nhưng ông Đoàn Văn T ở trong đại lý nước ngọt Út Trung bật đèn sáng và đập cửa cuốn tri hô nên cả nhóm lên xe tẩu thoát về lại công viên Bãi Sậy rồi giải tán. Ngày 04 tháng 3 năm 2019, bà C đến công an trình báo sự việc.

Tại Kết luận định giá tài sản số 3233/HĐĐGTTHS-TCKH ngày 03 tháng 10 năm 2019 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự huyện Bình Chánh, đã kết luận: Chiếc túi xách màu đen đã qua sử dụng hơn 04 năm đã cũ, hiện tại không còn giá trị sử dụng (BL195).

Tại Cơ quan điều tra, Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H, Phạm Văn N đều khai nhận đã thực hiện toàn bộ hành vi chiếm đoạt tài sản nêu trên.

Ngoài ra, trong quá trình điều tra, Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H và Võ Hồng Q còn khai nhận đã thực hiện 02 vụ cướp tài sản khác như sau:

- Vào buổi tối sau lễ Noel năm 2018 đến trước Tết dương lịch năm 2019 tại Công viên Bãi Sậy, Nguyễn Hoàng S rủ Lê Trung H, Nguyễn Phạm Tấn L, Bi N, T và Bé H (không rõ lai lịch) đi cướp tài sản, cả nhóm đồng ý rồi cùng nhau đi trên 03 xe mô tô. S cầm theo dao tự chế chạy về khu vực huyện Bình Chánh. Khi đến trước nhà số D27/49A đường Liên ấp 3-4-5, Ấp 4, xã Hưng Long, huyện Bình Chánh thì thấy một người phụ nữ chạy xe gắn máy, phía sau chở theo nhiều can nhựa đựng xăng. Lúc này, cả nhóm chặn đầu xe và đe dọa người phụ nữ này chiếm đoạt được một số tiền rồi cả nhóm lên xe tẩu thoát. Khi về đến công viên Bãi Sậy, S lấy tiền vừa chiếm đoạt được ra thì đếm được hơn 8.000.000 đồng, S chia cho mỗi người 1.300.000 đồng tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại cả nhóm sử dụng ăn uống chung.

- Vào buổi tối khoảng cuối tháng 12 năm 2018 hoặc đầu tháng 01 năm 2019, Nguyễn Hoàng S rủ Võ Hồng Q, Nguyễn Phạm Tấn L, Bé P, Bảo và Nam B đi cướp tài sản, tất cả đồng ý. Cả nhóm đi trên 03 xe gắn máy chạy về khu vực huyện Bình Chánh. Khi đến trước Số C6/1 đường Hưng Nhơn, Ấp 3, xã Tân Kiên, huyện Bình Chánh thì thấy một người đàn ông điều khiển xe gắn máy đi trên đường, cả nhóm liền chặn đầu xe, S hăm dọa đánh và lục soát chiếm đoạt của người đàn ông này số tiền hơn 4.000.000 đồng cùng 01 điện thoại di động hiệu Samsung rồi cùng nhau lên xe tẩu thoát về công viên Bãi Sậy. S đưa điện thoại vừa chiếm đoạt được cho Bin Con đi bán được khoảng 900.000 đồng (không rõ bán ở đâu), S nhập chung với số tiền mặt và chia mỗi người 800.000 đồng tiêu xài cá nhân, số tiền còn lại khoảng 100.000 đồng cả nhóm sử dụng mua nước uống chung.

Tại Bản án hình sự sơ thẩm số 365/2020/HS-ST ngày 8 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh, đã tuyên xử:

Căn cứ Điểm d Khoản 2 Điều 168; Điểm s Khoản 1 Điều 51; Điều 91; Khoản 1 Điều 101 và Điều 102 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017:

Tuyên bố bị cáo ***Phạm Văn N*** phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 04 (bốn) năm tù.

- Căn cứ Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 08 (tám) năm 6 (sáu) tháng tù về các tội "Cố ý gây thương tích" và "Cướp tài sản" của Bản án số 173/2020/HS-PT ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng hợp hình phạt đối với bị cáo; buộc bị cáo Phạm Văn N chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (mười hai) năm 6 (sáu) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2019.

Ngoài ra, bản án sơ thẩm còn tuyên về tội danh và hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H; phần xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại, án phí và quyền kháng cáo theo quy định của pháp luật.

Ngày 11/9/2020, bị cáo Nguyễn Hoàng S kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt và ngày 24/9/2020 bị cáo Nguyễn Hoàng S có đơn rút kháng cáo.

Ngày 22/9/2020, ông Phạm Văn H - người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N kháng cáo xin giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Phạm Văn N.

Tại phiên tòa phúc thẩm: Ông Phạm Văn H – người đại diện hợp pháp của bị cáo Nghĩa giữ nguyên yêu cầu kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nghĩa.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh phát biểu: Tại phiên tòa bị cáo Nghĩa nhận tội. Lời thừa nhận của bị cáo về hành vi phạm tội của mình phù hợp các tài liệu chứng cứ đã thu thập được có trong hồ sơ vụ án. Do đó Tòa án cấp sơ thẩm tuyên bố bị cáo Nghĩa phạm tội là có căn cứ, mức án 04 năm tù là tương xứng vì thế đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của ông Phạm Văn H.

Luật sư bào chữa cho bị cáo Phạm Văn N trình bày bài bào chữa và phát biểu tranh luận: Người bào chữa thống nhất với tội danh và điều luật mà Tòa án cấp sơ thẩm đã xét xử đối với bị cáo Phạm Văn N. Tuy nhiên đề nghị Hội đồng xét xử cân nhắc đến điều kiện hoàn cảnh, nhân thân của bị cáo để tạo điều kiện cho bị cáo sớm trở về xã hội. Bị cáo Nghĩa khi thực hiện hành vi phạm tội mới hơn 17 tuổi 5 tháng là người chưa đủ 18 tuổi, nên thiếu hiểu biết dễ bị rủ rê. Bị cáo Nghĩa chỉ giữ vai trò thứ yếu, hành vi của các bị cáo chưa gây thiệt hại, phạm tội chưa đạt. Từ những quan điểm trình bày trên, đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu kháng cao của ông Pham Văn H giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo Nghĩa, tạo điều kiện bị cáo sớm trở về với xã hội, hòa nhập cộng đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Về tố tụng: Kháng cáo của bị cáo Nguyễn Hoàng S (Kiệt) và của người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N là ông Phạm Văn H được nộp trong thời hạn luật định nên được xem xét theo trình tự phúc thẩm.

Tuy nhiên ngày 24/9/2020 bị cáo Nguyễn Hoàng S có đơn rút kháng cáo. Tòa án nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đã ra thông báo về việc rút kháng cáo. Do đó coi như bị cáo Nguyễn Hoàng S không có kháng cáo, phần quyết định về hình phạt đối với bị cáo Nguyễn Hoàng S có hiệu lực pháp luật.

[2] Về tội danh:

Tại phiên tòa, lời khai nhận của bị cáo Phạm Văn N là hoàn toàn phù hợp với nhau, phù hợp với lời khai của các bị cáo, của các bị hại tại Cơ quan điều tra, phù hợp với vật chứng thu giữ, kết luận giám định và phù hợp với những tài liệu, chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án nên Hội đồng xét xử có đủ cơ sở kết luận:

Từ ngày 27 tháng 12 năm 2018 đến ngày 03 tháng 3 năm 2019, Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H, Phạm Văn N, Nguyễn Phạm Tấn L cùng một số đối tượng chưa rõ lai lịch thực hiện nhiều vụ cướp tài sản trên địa bàn huyện Bình Chánh, trong đó Phạm Văn N tham gia 01 vụ, cụ thể như sau:

Ngày 03 tháng 3 năm 2019, khi đang chạy xe trên đường nhìn thấy bà Nguyễn Thị Kim C đeo giỏ xách đang đứng trước đại lý nước ngọt Út Trung địa chỉ Số 7/1 Ấp 4, xã Tân Quý Tây, huyện Bình Chánh, Nguyễn Phạm Tấn L rủ Lê Trung H, Phạm Văn N cùng một số đối tượng không rõ lai lịch chiếm đoạt tài sản của bà C, L nhảy xuống xe nhào đến giật giỏ xách của bà C, bà C giật lại và giữ chặt giỏ xách nên L không giật được; L dùng tay, chân đánh bà C thì bà C tri hô, các đối tượng còn lại xông vào để hỗ trợ giật giỏ xách nhưng ông Đoàn Văn T ở trong đại lý nước ngọt Út Trung bật đèn sáng và đập cửa cuốn tri hô, cả nhóm bỏ lên xe tẩu thoát.

[3] Về kháng cáo của ông Phạm Văn H - người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N, Hội đồng xét xử nhận thấy:

Hành vi của bị cáo Phạm Văn N là nguy hiểm cho xã hội, vì đã xâm phạm quyền sở hữu tài sản hợp pháp, đe dọa đến tính sức khỏe, tính mạng của người khác và gây ảnh hưởng xấu đến trật tự, trị an chung.

Do đó Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xét xử bị cáo Phạm Văn N về tội "Cướp tài sản" thuộc trường hợp "Sử dụng phương tiện nguy hiểm" theo quy định tại Điểm d Khoản 2 Điều 168 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017 (sau đây gọi tắt là Bộ luật Hình sự năm 2015) là đúng người, đúng tội, đúng pháp luật.

Mặc dù khi thực hiện hành vi phạm tội, bị cáo là người chưa đủ 18 tuổi nên hạn chế về nhận thức pháp luật và dễ bị rũ rê, nhưng bị cáo là người có nhân thân xấu, nhiều lần bị xét xử, đó là ngày 21 tháng 02 năm 2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 03 năm 6 tháng tù về tội "Cố ý gây thương tích" và ngày 27 tháng 4 năm 2020 bị Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh xử phạt 05 năm tù về tội "Cướp tài sản". Khi quyết định hình phạt, cấp sơ thẩm cũng đã áp dụng đầy đủ các tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự như thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, là người chưa đủ 18 tuổi, phạm tội chưa đạt và quyết định hình phạt 04 năm tù là tương xứng, không nặng. Do đó kháng cáo của ông Phạm Văn H và quan điểm bào chữa đề nghị giảm nhẹ hình phạt của vị Luật sư không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Quan điểm đề nghị của vị Đại diện Viện kiểm sát nhân dân cấp cao tại Thành phố Hồ Chí Minh đề nghị không chấp nhận kháng cáo của ông Phạm Văn H - người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N là phù hợp với Hội đồng xét xử.

[5] Về án phí hình sự phúc thẩm:

Do rút kháng cáo trước khi mở phiên tòa nên bị cáo Nguyễn Hoàng S không phải chịu. Do kháng cáo không được chấp nhận nên ông Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

1. Căn cứ điểm a khoản 1 Điều 355; Điều 356 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015.

Không chấp nhận kháng cáo đề nghị giảm nhẹ hình phạt của ông Phạm Văn H – người đại diện hợp pháp của bị cáo Phạm Văn N. Giữ nguyên Bản án hình sự sơ thẩm số 365/2020/HS-ST ngày 8 tháng 9 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh về phần hình phạt đối với bị cáo Phạm Văn N.

Tuyên bố bị cáo **Phạm Văn N** phạm tội "Cướp tài sản".

Xử phạt bị cáo Phạm Văn N 04 (*bốn*) năm tù.

- Căn cứ Điều 104 của Bộ luật Hình sự năm 2015, được sửa đổi, bổ sung năm 2017.

Tổng hợp hình phạt của bản án này với hình phạt 08 (*tám*) năm 6 (*sáu*) tháng tù về các tội "Cố ý gây thương tích" và "Cướp tài sản" của Bản án số 173/2020/HS-PT ngày 27 tháng 4 năm 2020 của Tòa án nhân dân Thành phố Hồ Chí Minh đã tổng hợp hình phạt đối với bị cáo; buộc bị cáo Phạm Văn N chấp hành hình phạt chung của hai bản án là 12 (*mười hai*) năm 6 (*sáu*) tháng tù, thời hạn tù tính từ ngày 21 tháng 5 năm 2019.

2. Về án phí hình sự phúc thẩm: Căn cứ khoản 2 Điều 136 của Bộ luật Tố tụng hình sự năm 2015; Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30 tháng 12 năm 2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội khóa 14 quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

Ông Phạm Văn H phải chịu 200.000 đồng.

3. Các phần khác của bản án sơ thẩm (phần quyết định về hình phạt của các bị cáo Nguyễn Hoàng S, Lê Trung H; phần xử lý vật chứng, bồi thường thiệt hại và án phí...) không có kháng cáo, kháng nghị có hiệu lực pháp luật kể từ ngày hết thời hạn kháng cáo, kháng nghị.

4. Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân tối cao; (1)
- VKSNDCC tại TP Hồ Chí Minh; (1)
- TAND TP Hồ Chí Minh; (1)
- VKSND TP Hồ Chí Minh; (1)
- Cục THADS TP Hồ Chí Minh; (1)
- TTG Công an TP Hồ Chí Minh; (1)
- Các bị cáo; (2)
- ĐDBH; (1)
- Lưu VT (6), HS (2) T.17 (BA 36). (8)

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA

Lê Thành Long